TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **55**/2023/HSST.
Ngày: 14/4/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Di và ông Huỳnh Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký TAND huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 03/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh D, sinh năm 2003 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Là con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo D tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Đinh Quang T1, sinh năm 2003. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

* **Người làm chứng:** Lý Đình T2, sinh năm 2003. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 14/8/2022, ông Lý Đình T2 đang ngồi chơi tại nhà của ông Đinh Quang T1, lúc này có bị cáo Nguyễn Mạnh D (Là bạn của ông T2) điện thoại cho ông T2 nói chuyện mâu thuẫn trước đó giữa ông T2 và bị cáo D. Trong lúc nói chuyện, ông T1 có nói lớn tiếng vọng vào bên trong điện thoại, nghĩ ông T1 chửi mình nên bị cáo D hẹn ông T1 đi đến khu vực "Dinh Cô" thuộc khu

phố H, thị trấn L, huyện L để nói chuyện với nhau. Lúc này, ông T1 và ông T2 mỗi người đi một xe mô tô đến điểm hẹn. Bị cáo D điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu trắng (không nhớ rõ biển số) chạy ra đường "T" tìm ông T1. Khi bị cáo D điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường "Võ Thị S" thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L thì gặp ông T1. Thấy bị cáo D, ông T1 quay xe lại đến chỗ bị cáo D, bị cáo D cũng dừng xe lại và lấy một cây dao gấp (dài khoảng 08cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, lưỡi dao gấp được vào cán dao) bọc sẵn trong túi quần ra đi đến đâm ông T1, ông T1 đưa tay lên đỡ trúng hai lần vào tay trái gây thương tích. Ông T1 mở dây thắt lưng đang đeo (mặt dây thắt lưng có hình dạng con dao) ra chống đỡ lại rồi bỏ chạy, cùng lúc này ông T2 điều khiển xe mô tô đến. Thấy ông T2, bị cáo D quay qua rượt đuổi ông T2, ông T2 bỏ chạy, bị cáo D lấy xe mô tô chạy đi, trên đường đi bị cáo D bỏ cây dao vào thùng rác. Ông T2 chở ông T1 đến bệnh viện B, do vết thương nặng nên gia đình đưa ông T1 đến Bệnh viện chấn thương chỉnh hình thành phố H để điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 391/TgT, ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Trung Tâm pháp y tỉnh B kết luận về thương tích của anh Đinh Quang T1 như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết trầy sướt da nông: Ở mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, dạng hình "chữ V", bờ gọn, lành mờ, kích thước # 09cm x 0,1cm.

- 01 sẹo lớn: Sẹo da ở mặt sau ngoài khuỷu tay trái (sẹo vết thương và phẫu thuật), dạng dài, bờ gọn, lành màu nâu nhạt, kích thước 8,2cm x 0,6cm. Không cứng khớp, mạch mu tay rõ, cẳng tay gấp duỗi còn hạn chế do đau.

- Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh quay đoạn cẳng tay.

2. Về vật gây thương tích và chiều hướng lực tác động:

- Thương tích 1: Khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng, sắc nhọn, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ sau ra trước.

- Thương tích 2: Được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng có cạnh sắc, tác động vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trái sang phải.

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra hiện tại là: 14%.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSLĐ ngày 02/3/2023 của VKSND huyện Long Điền truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh D về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo D về tội "Cố ý gây thương tích", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản

2 điều 51, điều 54, điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù;

Bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh D thừa nhận hành vi gây thương tích cho ông Đinh Quang T1 vào ngày 14/8/2022 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ thu thập được qua quá trình điều tra cho thấy:

Vào buổi tối ngày 14/8/2022, bị cáo D có mâu thuẫn với ông Đinh Quang T1, do có nghe tiếng ông T1 nói vọng vào điện thoại của ông Lý Đình T2 trong lúc bị cáo D và ông T2 trò chuyện (Tại nhà ông T1). Do đó, bị cáo D và ông T1 hẹn gặp nhau để nói chuyện tại khu vực D. Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 14/8/2022, khi bị cáo D và ông T1 đi xe mô tô đến đường V thuộc khu phố H, thị trấn L thì gặp nhau, dừng xe lại và xuống xe. Lúc này bị cáo D lấy cây dao gấp dài khoảng 8 cm (Cán bằng nhựa, lưỡi bằng kim loại) đâm vào người ông T1 hai lượt, ông T1 đưa tay trái đỡ và bị thương tích. Ông T1 có dùng dây nịt có mặt hình lưỡi dao để chống trả, bỏ chạy nhưng không gây thương tích cho bị cáo D. Sau khi gây thương tích cho ông T1, ông T2 chạy xe đến thì bị cáo D cầm dao rượt đuổi ông T2 bỏ chạy.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 391/TgT, ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Trung Tâm pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của ông Đinh Quang T1 như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết trầy sướt da nông: Ở mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay trái, dạng hình "chữ V", bờ gọn, lành mờ, kích thước # 09cm x 0,1cm; 01 sẹo lớn: Sẹo da ở mặt sau ngoài khuỷu tay trái (sẹo vết thương và phẫu thuật), dạng dài, bờ gọn, lành màu nâu nhạt, kích thước 8,2cm x 0,6cm. Không cứng khớp, mạch mu tay rõ, cẳng tay gấp duỗi còn hạn chế do đau; Tổn thương hoàn toàn nhánh thần kinh quay đoạn cẳng tay.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với ông T1 là: 14%.

Qua hành vi gây thương tích của bị cáo cho thấy, bị cáo D có mâu thuẫn nhỏ với ông T1 qua điện thoại. Bị cáo D và ông T1 hẹn gặp nhau là để trò chuyện, làm rõ sự việc. Nhưng bị cáo D lại dùng hung khí là cây dao đâm vào người của ông T1 là bị cáo có lỗi cố ý gây ra thương tích cho ông T1. Mặc dù tỷ lệ thương tích là 14% (dưới 31%) nhưng bị cáo D có dùng hung khí nguy hiểm. Do đó, bị cáo D phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo D gây thiệt hại về sức khỏe cho người khác, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Xét thấy cần xử phạt bị cáo D bằng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả đã xảy ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên qua vụ án này, xét thấy: Bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại; Bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên cân nhắc các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng điều 54 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 điều 134 bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên áp dụng điều 65 bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo D.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh D đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho ông Đinh Quang T1 với số tiền 30.000.000 đồng, Ông T1 không có yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo D.

[3] Về vật chứng:

- 01 dây thắt lưng, bằng vải dù, màu đen, phần mặt dây thắt lưng bằng sắt có kiểu dáng hình con dao, thu giữ của ông Đinh Quang T1, đây là tài sản cá nhân của ông T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả dây thắt lưng cho ông T1.

- 01 con dao gấp (dài khoảng 08cm, cán bằng nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại, đầu dao nhọn, lưỡi dao gấp được vào cán dao), sau khi sử dụng gây thương tích cho ông T1, D đã bỏ vào trong thùng rác gần hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, màu trắng, không nhớ rõ biển số, bị cáo D khai là mượn của một người bạn tên T3 (không rõ nhân thân, lai lịch), là phương tiện bị cáo sử dụng trong vụ án, không thu giữ được.

[4] Về hành vi, Quyết định tố tụng của điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện L, kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử điều tra viên, kiểm sát viên và cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh D phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2/- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, các điểm b, s khoản 01 và khoản 2 điều 51, điều 54, điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án 14/4/2023;

Giao bị cáo D cho Uỷ ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát giáo dục trong thời gian thử thách;

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3/- Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Mạnh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/- Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh BRVT;
- VKSND Tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp Tỉnh BRVT;
- VKSND H. Long Điền;
-Công an tỉnh BRVT (PV06, PC10)
- Công an H. Long Điền;
- Chi cục THA - DS H. Long Điền;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Nghĩa